TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 207/2020/QĐST-HNGĐ	*Hải An, ngày 16 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 240/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Vũ MA; nơi cư trú: Số 2, lô 105, tổ dân phố B2, phường CB, quận HA, Hải Phòng;

Anh Nguyễn Đức H; nơi cư trú: Số 2, lô 105, tổ dân phố B2, phường CB, quận HA, Hải Phòng;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ MA và anh Nguyễn Đức H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường CB, quận HA, Hải Phòng vào ngày 21/6/2011. Theo anh chị xác nhận: Qúa trình chung sống, vợ chồng không có hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do bất đồng về mọi mặt trong cuộc sống, cả hai không có sự tin tưởng nhau về tình cảm. Mâu thuẫn kéo dài và ngày càng trở lên trầm trọng, không thể hàn gắn. Cả hai anh chị đã sống ly thân được một thời gian, không còn quan tâm đến nhau về tình cảm cũng như kinh tế. Anh H và chị MA đều nhận thấy không còn tình cảm, mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự trầm trọng, không thể tiếp tục duy trì cuộc sống hôn nhân nên cả hai cùng thống nhất thuận tình ly hôn. Xét yêu

cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp với thực trạng mâu thuẫn cũng như đời sống hôn nhân nên có căn cứ để chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh H và chị MA có 02 con chung Nguyễn Vũ PL, sinh ngày 24/9/2011 và Nguyễn Ngọc YN, sinh ngày 20/11/2015. Anh chị thống nhất thỏa thuận: Khi ly hôn, anh H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Xét thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của anh chị là tự nguyện, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh sinh hoạt và học tập hiện tại cũng như nguyện vọng của con chung nên có căn cứ để chấp nhận.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh H và chị MA thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Anh H và chị MA thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh H và chị MA mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Anh Nguyễn Đức H và chị Vũ MA cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Giao hai con chung Nguyễn Vũ PL, sinh ngày 24/9/2011 và Nguyễn Ngọc YN, sinh ngày 20/11/2015 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con, anh H và chị MA thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung:

Anh H và chị MA thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Anh H và chị MA mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Anh H và chị MA đã nộp đủ số tiền trên tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An theo Biên lai thu số 0017871 ngày 02 tháng 10 năm 2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THA Dân sự quận Hải An;
- UBND phường CB, quận HA, Hải Phòng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Cường